

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum với nội dung như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh, bảo đảm duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức cao với cơ cấu kinh tế hợp lý, hiệu quả trong từng ngành, lĩnh vực; phát triển được nhiều sản phẩm quốc gia dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao; tạo bứt phá về năng lực cạnh tranh của một số ngành kinh tế chủ lực và chuyển biến thực chất, rõ nét về mô hình tăng trưởng, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, nâng cao tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức chống chịu của nền kinh tế.

### **2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025**

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 trên 10%/năm. Đến năm 2025, tỷ trọng nhóm ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 19-20%, nhóm ngành công nghiệp và xây dựng đạt 32-33%, nhóm ngành dịch vụ đạt 42-43%. GRDP bình quân đầu người 70 triệu đồng trở lên (*tương đương trên 3.000 USD*). Năng suất lao động năm 2025 đạt khoảng 60,6 triệu đồng/lao động. Năng suất tổng các nhân tố bình quân của địa phương (TFP) bình quân giai đoạn 2021-2025 khoảng 40%.

- Thu ngân sách Nhà nước tại địa bàn đạt khoảng 5.000 tỷ đồng vào năm 2025; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt khoảng 118.000 tỷ đồng; Tổng giá trị xuất khẩu đạt khoảng 350 triệu USD.

- Kinh tế số chiếm 20% GRDP của tỉnh; Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt ít nhất 10%; Thành lập mới 1.500 doanh nghiệp; Thành lập mới 90 Hợp tác xã.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

# **1. Tập trung hoàn thành các mục tiêu cơ cấu lại đầu tư công, ngân sách nhà nước, hệ thống các tổ chức tín dụng và đơn vị sự nghiệp công lập**

## **a) Cơ cấu lại đầu tư công**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, các chương trình, dự án thuộc phạm vi Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tập trung nguồn lực phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là tại 02 vùng kinh tế động lực, hạ tầng thúc đẩy liên kết vùng, liên kết ngành, hạ tầng kinh tế số, giáo dục, y tế, văn hóa, vùng khó khăn, khu vực chịu ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu.

+ Tham mưu phân bổ vốn đầu tư công theo hướng tập trung, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; phát huy vai trò của đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân để tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước; tập trung vốn vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng trong công tác thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án, chỉ quyết định đầu tư sau khi đã được thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của dự án.

+ Thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư, kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn đầu tư công; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân chậm trễ việc thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công và các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công theo quy định.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tiếp tục tham mưu triển khai Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng; tham mưu ban hành định mức công tác xây dựng gạch không nung (*gạch bê tông xi măng cốt liệu*) trên địa bàn tỉnh Kon Tum để làm cơ sở áp dụng trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, cập nhật hệ thống định mức được ban hành để điều chỉnh cho phù hợp, góp phần quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả đầu tư công.

- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư: Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý dự án đầu tư công, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, hạn chế tối đa việc điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước trong quá trình đầu tư công.

### **b) Cơ cấu lại ngân sách nhà nước**

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, đồng thời đẩy mạnh phát triển sản xuất để tạo nguồn thu. Đảm bảo tỷ trọng thu nội địa, tỷ trọng giữa thuế gián thu và thuế trực thu ở mức độ hợp lý, khai thác tốt thuế, phí và lệ phí từ tài sản, tài nguyên bảo vệ môi trường. Phấn đấu đến năm 2025 thu NSNN trên địa bàn đạt trên 5.000 tỷ đồng.

- Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, hỗ trợ thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ vay nợ cho chi đầu tư phát triển. Cơ cấu lại nợ công theo hướng bền vững, bảo đảm an toàn nợ công; dành nguồn đảm bảo trả nợ vay (*gốc*), lãi theo lộ trình địa phương đã cam kết.

### **c) Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng**

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Kon Tum chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 3870/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Kon Tum.

- Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh huy động vốn để mở rộng cho vay có hiệu quả nhất là lĩnh vực sản xuất kinh doanh phục vụ phát triển kinh tế địa phương. Kiểm soát rủi ro, nâng cao chất lượng tín dụng của các Tổ chức tín dụng trên địa bàn, kiểm soát nợ xấu, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh, đảm bảo an toàn hoạt động. Đa dạng hóa hoạt động Ngân hàng; phát triển các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, các dịch vụ thanh toán hiện đại, thúc đẩy chuyển đổi số đảm bảo an toàn công nghệ thông tin và hoạt động thanh toán trên địa bàn.

### **d) Cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập**

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được ban hành theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ; triển khai các Sở, ngành liên quan tham mưu cấp thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật - kỹ thuật; đơn giá sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (*sau khi*

*Bộ Nội vụ ban hành Đề án đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập).*

- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Thực hiện công khai, minh bạch các dịch vụ công; đẩy mạnh các giải pháp nhằm tăng cường xã hội hóa, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trong cung cấp dịch vụ công giữa các đơn vị, tổ chức thuộc mọi thành phần kinh tế.

## **2. Phát triển các loại thị trường, nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng nguồn lực**

### **a) Phát triển thị trường tài chính**

Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh chủ động theo dõi các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động tài chính, bảo hiểm và các lĩnh vực do đơn vị phụ trách kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

### **b) Phát triển thị trường quyền sử dụng đất**

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Đẩy nhanh tiến độ lập, trình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025. Tập trung triển khai hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện; Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ số trong việc thu thập và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai, cập nhật và liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Triển khai các giải pháp nhằm tăng cường mở rộng dịch vụ công trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quản lý chặt chẽ quỹ đất công, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà ở thương mại; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

- Triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh điều tra, thống kê, kiểm kê và xác định giá đất làm cơ sở hạch toán đầy đủ giá trị quyền sử dụng đất, nhất là đất do các đơn vị sự nghiệp công lập, nông, lâm trường quản lý.

### **c) Phát triển thị trường lao động**

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, chú trọng nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động; đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo các cấp trình độ giáo dục nghề nghiệp, chú trọng nâng cao kỹ năng nghề thích ứng với điều kiện sản xuất mới, đáp ứng yêu cầu phục hồi, cơ cấu nền kinh tế và phát triển bền vững.

+ Xây dựng và tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch triển khai thực hiện

chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Tham mưu triển khai thực hiện Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững và Tiểu Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

+ Thực hiện đào tạo, đào tạo lại cho người lao động bị thất nghiệp; hỗ trợ đào tạo cho người lao động trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Tăng cường ứng dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chú trọng kết nối giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các Sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp, của người sử dụng lao động về trình độ, kỹ năng nghề nghiệp khi tuyển dụng lao động.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2021 - 2030; Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tham mưu triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Kon Tum chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách bảo hiểm xã hội; Thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo hiểm xã hội, phấn đấu đến cuối năm 2025, tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 30%. Tham mưu triển khai Chiến lược phát triển ngành Bảo hiểm xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai kịp thời các chế độ, chính sách về tiền lương quy định.

#### **d) Phát triển thị trường khoa học công nghệ**

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, khuyến khích tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy liên kết và chuyển giao công nghệ giữa các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp; nâng cao

năng lực tiếp thu, hấp thụ và làm chủ công nghệ của doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.

+ Thực hiện tốt các chính sách đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức trung gian môi giới, đánh giá chuyển giao công nghệ, sàn giao dịch công nghệ; nhập khẩu, chuyển giao công nghệ tiên tiến; khuyến khích các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài có cam kết chuyển giao công nghệ hoặc thành lập các cơ sở nghiên cứu và phát triển tại tỉnh.

+ Triển khai các giải pháp thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, hệ thống bảo hộ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đánh giá sự phù hợp mã số vạch và truy xuất nguồn gốc, hệ thống xác thực và định danh điện tử. Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và bảo vệ kết quả hoạt động sáng tạo trong nước và phù hợp với cam kết quốc tế. Mở rộng và nâng cao hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn phù hợp với thông lệ quốc tế.

+ Thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, quỹ khoa học công nghệ gắn với nhu cầu xã hội, chuỗi giá trị của sản phẩm và kết quả đầu ra cuối cùng, khuyến khích thương mại hóa các kết quả nghiên cứu. Tăng cường hỗ trợ đăng ký bảo hộ, phát triển tài sản trí tuệ, triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 3232/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030”.

+ Tổ chức thực hiện hiệu lực, hiệu quả hoạt động xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

+ Chủ động theo dõi, tham mưu triển khai các Quy hoạch, Kế hoạch, Đề án, Chiến lược lớn liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ sau khi Trung ương ban hành.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1250/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1945/KH-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện “Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số” trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Văn bản khác có liên quan.

### **3. Phát triển lực lượng doanh nghiệp; thúc đẩy kết nối giữa doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã**

#### **a) Cơ cấu lại và phát triển doanh nghiệp nhà nước**

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan: Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án tiếp tục cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, tập trung giữ những lĩnh vực then chốt, thiết yếu theo văn bản số 3381/UBND-KTTH ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025; cổ phần hoá một số đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình, quy định của Chính phủ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham mưu xử lý nghiêm các hành vi vi phạm làm chậm tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.

- Các công ty nhà nước tổ chức thực hiện đúng kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư của Nhà nước một cách công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước; có cơ chế kiểm soát phù hợp nguồn vốn mua bán, sáp nhập doanh nghiệp; các doanh nghiệp cổ phần hóa phải đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán trong thời hạn một năm kể từ ngày phát hành cổ phiếu lần đầu; thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực, giảm tỉ lệ sở hữu nhà nước xuống mức đủ để thay đổi quản trị doanh nghiệp một cách thực chất.

#### **b) Phát triển lực lượng doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân, thúc đẩy chuyển đổi số, liên doanh, liên kết, nâng cao năng lực cạnh tranh**

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 3716/KH-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum chuyển đổi số; Kế hoạch số 902/KH-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2022 về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh; Tham mưu triển khai đồng bộ Đề án chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trọng tâm là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Triển khai có hiệu quả Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi

thành doanh nghiệp. Triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy kinh tế số, an toàn thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, chủ động kêu gọi, theo dõi, làm việc với nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư lớn có tiềm lực đến khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh.

+ Tham mưu tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất 02 lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp; thực hiện hướng dẫn tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo quy định pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời thanh tra khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật để xử lý theo quy định.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả 436/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3144/KH-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy “về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính, trong đó, chủ động rà soát, cắt giảm các quy trình, thủ tục hành chính không cần thiết liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

+ Tăng cường thanh tra công vụ, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính, kịp thời phát hiện và xử



lý nghiêm các hành vi những nhiều, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

+ Quán triệt quan điểm “không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự”. Rà soát, điều chỉnh các quy trình, thủ tục phê duyệt hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các quỹ phát triển công nghệ địa phương theo hướng đơn giản hóa quy trình, thủ tục nhận hỗ trợ và hỗ trợ có mục tiêu, trọng điểm.

+ Rà soát các quy hoạch ngành, lĩnh vực để đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

### **c) Phát huy vai trò của khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả Kế hoạch số 3036/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh và Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2141/UBND-KTTH ngày 06 tháng 7 năm 2022 về triển khai các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trong cảnh thực thi Hiệp định EVFTA.

- Thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài gắn với cơ chế, chính sách khuyến khích chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân trong nước.

- Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm vào các đối tác tiềm năng; thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực kinh nghiệm, tài chính, các tập đoàn xuyên quốc gia có công nghệ cao, công nghệ nguồn, công nghệ xanh thân thiện với môi trường.

### **d) Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Xây dựng và tham mưu triển khai có hiệu quả Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đến năm 2025, định hướng 2030 và triển khai kết luận Hội nghị Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW.

- Liên minh Hợp tác xã, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tập trung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đổi mới tổ chức sản xuất, nghiên cứu áp dụng các mô hình mới góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã gắn với phát huy vai trò làm chủ,

tăng cường lợi ích của các thành viên Hợp tác xã.

#### **4. Phát triển kinh tế đô thị, tăng cường liên kết vùng, liên kết đô thị - nông thôn và phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Thực hiện tốt công tác lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch.

+ Cập nhật thông tin và cơ sở dữ liệu về quy hoạch, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trên hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, đảm bảo thống nhất công nghệ, định dạng dữ liệu về quy hoạch, cập nhật, chia sẻ thông tin bảo đảm tính công khai, minh bạch.

- Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với Trung ương quan tâm đầu tư các đoạn còn lại Quốc lộ 24 đoạn nối từ tỉnh Kon Tum và Quảng Ngãi.

- Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó, đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum; Quy hoạch chung thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông,... Tổ chức thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ, ngành Trung ương trong công tác lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050 để đảm bảo phù hợp các mục tiêu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia vào đầu tư, phát triển đô thị và cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai sau khi Quy hoạch được phê duyệt.

- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án phát triển Khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn

đến năm 2030;

+ Hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh quy hoạch Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum và phê duyệt bổ sung Khu công nghiệp sản xuất, chế biến dược liệu tập trung.

- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong công tác lập Quy hoạch ngành, lĩnh vực thuộc hệ thống Quy hoạch quốc gia; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai sau khi Quy hoạch được phê duyệt.

## **5. Cơ cấu lại các ngành theo hướng hiện đại, phát triển kinh tế xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế**

### **a) Cơ cấu lại ngành nông nghiệp**

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo hướng gắn với xây dựng nông thôn mới có hiệu quả, thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ và các quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất, hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; chuyển mạnh từ sản xuất lấy số lượng làm mục tiêu sang sản xuất nâng cao chất lượng, hiệu quả, có giá trị gia tăng cao, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu để lựa chọn phát triển các sản phẩm phát huy lợi thế so sánh của từng địa phương, từng vùng và cả tỉnh từ đó tăng thu nhập cho người nông dân.

+ Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 25 tháng 11 năm 2021 về phát triển nông nghiệp hàng hoá đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 19 năm 5 năm 2022 về đầu tư phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến 2030.

+ Triển khai thực hiện hiệu quả các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, phòng, chống thiên tai và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

+ Xây dựng cơ chế, chính sách, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp, nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ, phát triển thương mại điện tử trong nông nghiệp.

+ Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất tiên tiến phù hợp, hiệu quả, mở rộng sản xuất hàng hóa. Khuyến khích phát triển nông nghiệp

xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

+ Rà soát, định hướng lại kế hoạch sản xuất nông nghiệp, đảm bảo phát huy lợi thế của từng vùng, địa phương và tạo vùng nguyên liệu bền vững cho công nghiệp chế biến nông sản đáp ứng nhu cầu thị trường. Rà soát, điều chỉnh diện tích đất trồng lúa ở mức hợp lý, chuyển sang các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị cao.

+ Tăng cường các biện pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất để tăng thu nhập cho dân cư nông thôn.

+ Đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa 04 nhà (*Nhà nước, nhà nông, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp*) để gắn sản xuất với chế biến, phân phối và tiêu thụ.

+ Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025 và định hướng đến 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **b) Cơ cấu lại ngành công nghiệp**

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tiếp tục phát triển một số ngành công nghiệp nền tảng phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh như: công nghiệp năng lượng, cơ khí chế tạo, luyện kim, hóa chất, phân bón, vật liệu mới, công nghiệp dược. Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; phát triển nhanh các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao và dịch chuyển lên các công đoạn có giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị toàn cầu và khu vực.

+ Tập trung thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành công thương; khai thác triệt để thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để số hóa, công nghệ hóa phương thức sản xuất, kinh doanh nhằm tăng năng suất, chất lượng, sử dụng tài nguyên và năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

+ Đề xuất các giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả năng lượng tái tạo. Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Ban Quản lý khu kinh tế chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tiếp tục đầu tư phát triển hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp hiện có và đầu tư mới các khu, cụm công nghiệp tại các địa bàn thuận lợi, nhất là Khu công nghiệp tại huyện Đăk Tô, các cụm công nghiệp tại huyện Đăk Hà và thành phố Kon Tum để tiếp tục thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung

ương trong công tác lập Quy hoạch, Chương trình, kế hoạch liên quan đến tái cơ cấu ngành Công nghiệp; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai sau khi Quy hoạch được phê duyệt.

### **c) Cơ cấu lại các ngành dịch vụ**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 2608/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khu vực dịch vụ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Đề án Phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, định vị thương hiệu cho các mặt hàng nông sản có lợi thế của tỉnh để xuất khẩu; Xây dựng các kênh thông tin về các mặt hàng có chất lượng tốt và giá trị xuất khẩu cao cho thị trường và doanh nghiệp, kết nối các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản để trao đổi thông tin và hỗ trợ các doanh nghiệp này trong hoạt động xuất khẩu.

+ Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” giai đoạn 2021 - 2025 với trọng tâm tổ chức các hoạt động phát triển thị trường với tên gọi “*Tự hào hàng Việt Nam*”, “*Tinh hoa hàng Việt Nam*”, đồng thời lồng ghép vào các Chương trình hàng năm của các Sở, ngành, địa phương, đơn vị về phát triển kinh tế - xã hội để tạo hiệu ứng cộng hưởng mạnh mẽ trên phạm vi toàn tỉnh, nhằm thực hiện hiệu quả chủ trương của Bộ Chính trị về cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

+ Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành du lịch, phát triển đa dạng sản phẩm du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại. Đề xuất các giải pháp thúc đẩy du lịch gắn với bảo tồn và phát triển bền vững văn hóa truyền thống.

+ Tăng cường xúc tiến, quảng bá và đào tạo nguồn nhân lực du lịch. Khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương trong mối tương quan với du lịch của vùng, trong đó phát triển và tăng cường quản lý hoạt động du lịch văn hóa tâm linh, sinh thái, lịch sử.

### **III. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch và tổ

chức triển khai có hiệu quả. Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch này vào Kế hoạch kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm của đơn vị, địa phương.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp báo cáo của các đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư *(khi có yêu cầu)*.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.PHD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sâm**